

Đề bài
Trong

Hịch tướng sĩ

của Trần Quốc Tuấn có đoạn: ...Huống chi ta cùng các người sinh ra phải thời rối ren, lớn lên gặp buổi khó nhọc, ngó thấy sứ giặc đi lại nghênh ngang ngoài đường, uốn lưỡi cú diều mà sỉ mắng triều đình...

Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa, chỉ căm tức rằng chưa xả thịt lột da, nuốt gan uống máu quân thù, dẫu cho trăm thân này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác này gói trong da ngựa ta cũng vui lòng.

Em hãy phân tích đoạn văn.

Bài làm

Thế kỉ XIII, đất nước Đại Việt liên tục đứng trước mối đe dọa của giặc Nguyên. Chiến đấu để độc lập, tự chủ hay đầu hàng để chịu cảnh mất nước, nô lệ? Vua tôi nhà Trần quyết chọn con đường chiến đấu. Nhưng làm sao để có thể chọn được con đường ấy? Trần Quốc Tuấn đã đưa ra một lời giải đáp vừa thấu lí vừa đạt tình trong bài *Hịch tướng sĩ* văn bất hủ của mình. Trong bài hịch, mặc dầu là bài văn chính luận có những đoạn đọc lên nghe thống thiết, tràn đầy tình cảm, như đoạn ông viết về lòng căm thù đối với quân giặc.

Trần Quốc Tuấn viết: ...*Hướng chi ta cùng các người sinh ra phải thời rối ren, lớn lên gặp buổi khó nhọc...*

Không phải riêng ta hay riêng các người mà ta *cùng các người*. Nói thế, Trần Quốc Tuấn đã chia sẻ tâm sự của mình cùng các tướng sĩ, cũng là chia sẻ với họ trách nhiệm trước đất nước và thời cuộc. Nói thế, ông đã nói lên một chân lí của thời đại: trong thời bình, cương vị của mỗi người có thể khác nhau, mối quan hệ của từng người đối với từng người có thể khác nhau; nhưng khi đất nước lâm nguy, nền tự chủ của đất nước bị đe dọa hoặc nếu mất nước thì mọi người không trừ một ai sẽ giống nhau trước nỗi nhục chung, nỗi khổ chung của kẻ mất nước.

Bởi vậy, nỗi nhục sau đây không phải của riêng ai: *ngó thấy sứ giặc đi lại nghênh ngang ngoài đường, uốn lưỡi cú diều mà sỉ mắng triều đình, đem thân dê chó mà bắt nạt tể phụ...*

Những sự việc như thế có thể nhiều người đã biết một cách riêng biệt và cụ thể, đã được vị tướng họ Trần hệ thống lại, cô đúc thành một bức tranh sinh động về hành động láo xược của sứ giả nhà Nguyên. Ông chỉ nêu lên ba sự việc của bọn chúng: đi lại nghênh ngang, sỉ mắng triều đình, bắt nạt tể phụ (tức là bậc đứng đầu trong các vị quan), kèm theo những hình ảnh diễn tả đầy căm giận: *uốn lưỡi cú diều, đem thân dê chó*. Những sự việc ấy nhằm nói lên điều gì? Danh dự của đất nước bị sỉ nhục, chủ quyền của đất nước bị xâm phạm. Làm sao có thể không cảm thấy chính mình bị sỉ nhục, làm sao có thể không cảm thấy lòng đầy căm giận khi chính mắt mình nhìn thấy những sự việc như thế?

Tác giả bài hịch lại kể tiếp về bọn giặc: *lại thác mệnh Hốt Tất Liệt mà đòi ngọc lụa, để thỏa lòng tham khôn cùng, giả hiệu Văn Nam Vương mà thu bạc vàng để vét của kho có hạn...*

Không chỉ dừng lại ở những hành động láo xược, bọn sứ giặc còn có những đòi hỏi vô lí về của cải vật chất. Ý nghĩa toát ra từ sự việc trở nên rất sinh động khi tác giả đặt ra sự tương phản giữa *của kho có hạn* với *lòng tham khôn cùng* của bọn sứ Mông Cổ. Thế thì với những hành động ngông cuồng, sỉ nhục về mặt tinh thần, vơ vét về mặt vật chất, bọn sứ giặc đã hiện rõ với bản chất tham tàn của kẻ xâm lược. Từ đó, thái độ nhìn xa trông rộng đầy tinh thần cảnh giác của tác giả đã hoàn toàn đúng đắn!

Thật khác nào ném thịt cho hổ đói, sao cho khỏi gây tai họa về sau.

Như thế có nghĩa là sự nhân nhượng đã đến chỗ tận cùng giới hạn. Không thể nhân nhượng hơn được nữa! Không thể nhẫn nhục hơn được nữa! Đến đây, Trần Quốc Tuấn bày tỏ lòng căm giận của mình:

Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa, chỉ căm tức rằng chưa xả thịt lột da, nuốt gan uống máu quân thù, dẫu cho trăm thân này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác này gói trong da ngựa ta cũng vui lòng.

Trong văn thơ cổ, thật chưa có ở đâu lòng căm thù giặc và ý chí quyết chiến được diễn tả một cách chân thành, thống thiết và mãnh liệt đến thế. Đây là lòng căm thù và ý chí riêng của một người nhưng cũng tiêu biểu cho lòng căm thù và ý chí và toàn thể nhân dân Đại Việt. Hay có thể nói: ý chí của cả một dân tộc, một đất nước dồn nén lại trong nỗi niềm của một con người.

Có điều đáng lưu ý, ở đoạn trên tác giả nói đến hoàn cảnh chung của *ta* và *các người*, nhắc đến nguy cơ chung, nỗi nhục chung của *ta* cùng *các người*, nhưng đến đoạn sau, nói lên ý chí căm thù giặc, tác giả chỉ nói *ta*, vì sao vậy? Vì đó chính là điều mà vị tổng tư lệnh quân đội mong đợi ở tướng sĩ của mình. Đằng sau đoạn văn là một câu hỏi bức bách: thời cuộc rồi ren như vậy, đất nước gặp buổi khó khăn như vậy, còn lòng các người ra sao? Các người đã thấy nỗi nhục của đất nước, nhưng các người đã có lòng căm hận đến như thế chăng?

Nếu *Hịch tướng sĩ* của Trần Quốc Tuấn là một trong những áng văn hay nhất thời cổ, thì đoạn văn trên lại là một trong những đoạn văn vừa hùng hồn vừa tình cảm nhất của bài hịch. Đọc đoạn văn, ta còn như nghe vang lên khí thế của một thời lịch sử oanh liệt.